

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST
Ngày 17-12- 2019
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thị Hòa
Ông Lục Văn Văn

- Thư ký phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh – Là thư ký của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 268/2019/TLST–HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXX–ST ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn T;

Địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam - vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị T;

Địa chỉ: Tổ 03, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/10/2019 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Lê Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Hoàng Thị T kết hôn ngày 21/8/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, bản thân chị Thu nghiệm chất ma túy, dẫn đến hôn

nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc. Anh T và chị T đã sống ly thân từ đầu năm 2003 đến nay không ai quan hệ với nhau về tình cảm và kinh tế. Nay, anh T xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, anh T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết cho anh T được ly hôn với chị Hoàng Thị T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh T và chị T có 01 người con chung là cháu Lê Quốc C, sinh ngày 17/9/1999 hiện nay cháu đã đủ 18 tuổi. Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn chị Hoàng Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T thừa nhận các lời khai của anh T về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng xảy ra là đúng. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hai người thường xuyên cãi nhau, bản thân chị Thu nghiện chất ma túy, nhưng chị T cho rằng lý do chị T nghiện là do anh T có buôn bán ma túy và bản thân anh T không chung thủy với chị T. Tuy nhiên, ngoài lời khai chị T không có căn cứ gì chứng minh việc anh T ngoại tình, trong cuộc sống vợ chồng anh T đánh đập chị T rất nhiều lần, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc. Chị T và anh T đã sống ly thân từ năm 2003 đến nay, trong thời gian ly thân anh T không quan tâm đến chị. Nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T thực sự không còn hạnh phúc nhưng chị không nhất trí ly hôn với anh Lê Văn T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị T và anh T có 01 người con chung là cháu Lê Quốc C, sinh ngày 17/9/1999 nhưng hiện nay cháu đã đủ 18 tuổi, nên chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án xét xử vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 10/11/2019 nguyên đơn anh Lê Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết việc ly hôn với chị Hoàng Thị T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 03, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản

1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết là “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và Hoàng Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/8/2000 tại UBND xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Tuy nhiên, sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng anh, chị hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do chị T nghiện chất ma túy, dẫn đến anh T đánh đập chị T rất nhiều lần, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh, chị cũng đã được hai bên gia đình hòa giải, xong tình cảm không cải thiện được. Anh T và chị T đã sống ly thân từ năm 2003 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Lê Văn T và chị Hoàng Thị T đã kéo dài, thời gian sống ly thân nhau đã lâu, hôn nhân đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Văn T. Xử cho anh Lê Văn T được ly hôn với chị Hoàng Thị T là phù hợp với khoản 1 điều 56 – Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh T và chị T có với nhau 01 người con chung tên Lê Quốc C, sinh ngày 17/9/1999, nhưng hiện nay cháu đã đủ 18 tuổi, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ(*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Văn T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T được ly hôn với chị Hoàng Thị T. Hôn nhân của anh Lê Văn T và chị Hoàng Thị T chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Anh Lê Văn T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số 0006397 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai; Xác nhận anh Lê Văn T đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- UBND xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam(1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);
- UBND phường Nam Cường (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng